

Bản án số: **276/2018/HSST**
Ngày: **31 – 10 - 2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trần Xuân Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Văn Lực**

Bà Trần Thị Lâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Phương – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 31/10/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên – TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 300/2018/HSST ngày 22/10/2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN NGỌC T, sinh ngày: 29/7/2000; HKTT: Thôn LL, xã ATh, huyện VY, tỉnh YB. Chỗ ở: Như trên. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Tày. Tôn giáo: Không. Văn Hóa: 7/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Bô: Không có bô. Mẹ: Hoàng Thị Chắc. Gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là thứ 3. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 479 ngày 24/8/2018 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt ngày 13/8/2018. (Có mặt).

- Người bà chữa cho bị cáo T: Bà Đỗ Thị Hương – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Hà Nội (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đặng Văn T1, sinh năm 1996. HKTT: xã HV, huyện YT, tỉnh BG. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h30 ngày 12/8/2018 T cùng với Hà Văn Ng và Lương Văn Kh ngồi uống bia ở phố Hoàng Như Tiếp, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội. Tại đây T gặp một người đàn ông tên H (là bạn cùng làm ở công trường xây dựng trước đây với T). H gọi T ra hỏi T có tiền không để H đi mua ma túy về sử dụng. T trả lời là có 100.000 đồng. H bảo vậy cũng được nên cả hai cùng nhau đi mua ma túy. T chở H lên khu vực cổng chào Bắc Ninh để mua ma túy. Tại đây, T dừng xe và đưa cho H 100.000 đồng để H đi mua ma túy. Mua được ma túy, H quay lại nơi Thuyế chờ rồi T điều khiển xe chở H

về phó Hoàng Như Tiệp. Tại đây, H đưa cho T 01 gói ma túy gói bằng giấy bạc màu trắng. T cất vào trong túi quần đang mặc bên trái. Sau đó, H đưa cho T 02 chiếc xi lanh tiêm và 01 ống Novocain và bỏ đi. T cất 02 xi lanh tiêm và ống Novocain vào túi quần đang mặc bên phải. Sau đó T quay lại quán bia tìm Nguyễn và Kh nhưng Ng và Kh không còn ở quán bia. Khi T về đến cầu vượt ngã tư AEON thuộc địa phận phường Long Biên, quận Long Biên, TP Hà Nội thì T gặp Ng và Kh đang đi bộ ở đường. Thấy vậy T bảo Nguyệ và Kh lên xe T chở về. Khi T điều khiển xe đến gần bãi bơi Mai Phúc, phường Phúc Đồng, quận Long Biên thì bị lực lượng công an kiểm tra. Qua trình kiểm tra phát hiện bên trong túi quần bên trái đang mặc của T có 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. T khai nhận gói giấy bạc trên là gói ma túy loại heroin T mua về để sử dụng cho bản thân. Ng và Kh không biết việc T tàng trữ trái phép ma túy trong người. Khi bị cơ quan công an bắt giữ T, Kh và Ng mới biết T cất giấu ma túy trong người.

Tại Kết luận giám định số 6644 ngày 20/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại heroin, khối lượng 0,150gam.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại bản cáo trạng số 291/CT-VKSLB ngày 18/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm: Nhất trí với Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, hạn chế hiểu biết, trình độ văn hóa thấp. Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T đã đủ yếu tố cấu thành tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 47, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 ; Điều 106 BLTTHS 2015.

Về hình phạt: đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy 0,150 gam Heroine, 02 xilanh, 01 ống Novocain.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 22h ngày 12/8/2018 tại khu vực đối diện số nhà 198 tổ 3, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, TP Hà Nội, Nguyễn Ngọc T có hành vi tàng trữ trái phép 0,150 gam ma túy loại heroin mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác đại đội 3, tiểu đoàn 2 - Trung đoàn cảnh sát cơ động - Công an thành phố Hà nội phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Khi lượng hình cũng xem xét, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Đại diện VKS đề nghị mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đại diện VKS đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu, tiêu hủy 0,150 gam Heroine, 02 xilanh và 01 ống Novocain thu giữ của bị cáo

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6] Đối với nam thanh niên tên H góp tiền và đi mua ma túy cùng T và người bán ma túy cho H và T, do T khai không biết nhân thân lai lịch, vì vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên chưa có điều kiện làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Lương Văn Kh và Hà Văn Ng, kết quả điều tra xác định Kh và Ng không liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của T nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên không đặt vấn đề xử lý và có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy Dream màu mận gắn BKS: 98H5-4676, SK: 223906, SM: 0000343 qua trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe máy trên là anh Nguyễn Văn Uy, sinh năm 1965. HKTT: Thôn Hạ, xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Anh Uy mua xe máy trên vào đầu năm 2002 ở đại lý xe máy với giá 7.500.000 đồng, sau đó đăng ký xe chính chủ mang tên Nguyễn Văn Uy. Đầu năm 2007, anh Đặng Văn T1, sinh năm 1996, HKTT: xã Hương Vỹ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang mua chiếc xe máy trên của người đàn ông không quen biết với giá 2.700.000 để làm phương tiện đi lại. Đến ngày 12/8/2018 anh T1 cho T mượn chiếc xe máy trên để T đi có việc, việc T sử dụng xe máy trên đi mua ma túy anh T1 không biết. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy trên cho anh T1 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 – Bộ luật Tố tụng hình sự và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Nguyễn Ngọc T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày: 13/8/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Cho tịch thu, tiêu hủy 0,150 gam Heroine, 02 xilanh, 01 ống Novocain.

(Có tại kho tang vật Công an quận Long Biên theo phiếu nhập vật chứng ngày 23/8/2018 và kho tang vật Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2018).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 135; Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015. Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án./.

Nơi nhận

- TAND tp. Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- CC Thi hành án DS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP/TA

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Hương